

Bản án số: 52/2023/HSST
Ngày 06-4-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỦY NGUYÊN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lương Ngọc Anh

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Bùi Thúy Mỡ

Ông Phạm Công Hạ

-Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hà - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên Thành phố Hải Phòng.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Thủy Nguyên thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Bà Bùi Thị Thúy - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 4 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 35/2023/TLST-HS ngày 28 tháng 02 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 45/2023/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 3 năm 2023 đối với các bị cáo:

Vũ Văn X, sinh năm 19xx; tại Hải Phòng; nơi cư trú: Thôn T, xã Y, huyện T, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Văn T và bà Đinh Thị D; chưa có vợ, con; tiền sự: Không.

Nhân thân: Bản án số 85/2016/HSST ngày 19/5/2016 của TAND huyện Thủy Nguyên xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Ngày 25/01/2018, thi hành xong khoản án phí hình sự. Ngày 03/5/2018 chấp hành xong án phạt tù (đã xóa án tích).

Tiền án: Bản án số 01/2022/HS-ST ngày 10/01/2022 của TAND huyện Thủy Nguyên xử phạt 01 năm tù về tội Trộm cắp tài sản. Ngày 07 tháng 9 năm 2022 chấp hành xong án phạt tù. Ngày 30/9/2022, thi hành xong khoản án phí hình sự (chưa xóa án tích).

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn bắt tạm giữ từ ngày 14/12/2022 đến ngày 23/12/2022 chuyển tạm giam; có mặt.

Bị hại: Ông Phạm Văn Z, sinh năm 19xx; địa chỉ: Thôn 1, xã T, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Ông Trần Văn M, sinh năm 19xx; nơi cư trú: Thôn S, xã Y, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

Người làm chứng: Chị Đinh Thị N, sinh năm 19xx; nơi cư trú: Thôn T, xã Y, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Ngày 13/12/2022, ông Phạm Văn Z, sinh năm 1964, trú tại thôn 1, xã Tam Hưng, huyện Thủy Nguyên, Hải Phòng đến Công an xã Y, huyện Thủy Nguyên trình báo về việc: ngày 13/12/2022, ông Z dựng chiếc xe mô tô nhãn hiệu Jupiter, biển kiểm soát 16N1-6796 ở khu vực sân nhà chị Đinh Thị N, sinh năm 1980, ở thôn T, xã Y, huyện Thủy Nguyên, Hải Phòng bị kẻ gian lấy trộm. Ngày 14/12/2022, Vũ Văn X đến Công an xã Y đầu thú và khai nhận: Do nghiện chất ma túy nên X nảy sinh ý định lấy trộm tài sản của người khác bán lấy tiền để ăn tiêu và mua ma túy sử dụng. Khoảng 07 giờ 00 phút ngày 13/12/2022, X đi bộ quanh xã mục đích xem ai có sơ hở thì chiếm đoạt tài sản. Khi đi qua nhà chị Đinh Thị N, X phát hiện ở sân nhà chị N có dựng chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Jupiter, BKS: 16N1-6796, chìa khoá vẫn cắm ở xe, không có người trông coi. X đi vào trong sân nhà chị N dắt chiếc xe trên ra ngoài đường, rồi mở khoá nổ máy điều khiển xe đến cửa hàng thu mua phế liệu ở xã P (chủ cửa hàng là ông Trần Văn M, sinh năm 1962, trú tại: thôn S, xã P, huyện Thủy Nguyên) bán được 700.000 đồng (Bảy trăm nghìn đồng). Số tiền trên X đã sử dụng tiêu xài cá nhân hết.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 65/KL-HĐĐGTS ngày 14/12/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện Thủy Nguyên kết luận: chiếc xe mô tô BKS: 16N1-6796 trị giá 7.000.000 đồng (Bảy triệu đồng).

Bị hại là ông Phạm Văn Z trình bày phù hợp nội dung nêu trên. Hiện ông Z đã được Cơ quan Công an trả lại tài sản bị chiếm đoạt, không có yêu cầu đề nghị gì khác. Ông Trần Văn M khai khi mua chiếc xe trên không biết nguồn gốc xe là do X trộm cắp mà có. Ông M đã tự nguyện giao nộp lại chiếc xe trên cho Cơ quan Công an, số tiền ông M mua xe không lớn nên không yêu cầu X phải bồi thường.

Vật chứng: Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Jupiter, biển kiểm soát 16N1-6796 sau khi thực hiện các hoạt động điều tra, Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp. 01 USB chứa clip ghi lại hình ảnh X thực hiện hành vi chiếm đoạt chiếc xe trên, chuyển theo hồ sơ vụ án.

Tại Cáo trạng số 45/CT-VKS ngày 22/3/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng đã truy tố bị cáo Vũ Văn X về tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Vũ Văn X khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như nội dung Cáo trạng đã nêu.

Bị hại trong vụ án là ông Phạm Văn Z vắng mặt tại phiên tòa nhưng đã có lời khai có trong hồ sơ vụ án: Ngày 13/12/2022, gia đình ông Z bị Vũ Văn X lợi dụng sơ hở, lén lút chiếm đoạt tài sản là 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Jupiter, biển kiểm soát 16N1-6796 trị giá 7.000.000 đồng. Hiện ông Phạm Văn Z đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu đề nghị gì khác.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án là ông Trần Văn M vắng mặt tại phiên tòa nhưng đã có lời khai có trong hồ sơ vụ án: Ông Trần Văn M mua chiếc xe mô tô nhãn hiệu Jupiter, biển kiểm soát 16N1-6796 nói trên với giá 700.000 đồng nhưng không biết nguồn gốc xe do X trộm cắp mà có. Ông M đã tự nguyện giao nộp chiếc xe nói trên cho cơ quan điều tra. Ông M không có yêu cầu đề nghị gì khác.

Người làm chứng trong vụ án là bà Đinh Thị N vắng mặt tại phiên tòa nhưng đã có lời khai có trong hồ sơ vụ án đã được công bố tại phiên tòa.

Kiểm sát viên sau khi phân tích đánh giá tính chất vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và đặc điểm nhân thân từng bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Vũ Văn X từ 18 (mười tám) đến 24 (hai mươi bốn) tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ tạm giữ 14/12/2022. Về dân sự: đã giải quyết xong tại giai đoạn điều tra, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không còn yêu cầu bồi thường gì nên Kiểm sát viên không đề cập giải quyết. Ngoài ra, Kiểm sát viên còn đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo và buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thủy Nguyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thủy Nguyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố

tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp. Hành vi, quyết định tố tụng của thành viên Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa đã thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với các Kết luận giám định và Kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Thủy Nguyên, phù hợp với lời khai bị hại, lời khai người làm chứng, vật chứng thu giữ và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, đã có đủ căn cứ để kết luận: Ngày 13/12/2022, Vũ Văn X có hành vi lợi dụng sơ hở, lén lút chiếm đoạt tài sản là 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Jupiter, biển kiểm soát 16N1-6796 trị giá 7.000.000 đồng của ông Phạm Văn Z ở thôn T, xã Y, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự như cáo trạng đã truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Hành vi mà bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội không những trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân là khách thể được pháp luật hình sự bảo vệ mà còn gây mất trật tự trị an xã hội. Vì vậy, cần thiết phải áp dụng hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội và đặc điểm nhân thân bị cáo.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và lượng hình: Bị cáo đã bị kết án thể hiện tại Bản án số 01/2022/HS-ST ngày 10/01/2022 của Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý là tái phạm, đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa và tại cơ quan điều tra bị cáo thành khẩn khai báo, phạm tội gây thiệt hại không lớn, sau khi phạm tội đã ra đầu thú. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, h khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự nên có thể xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Sau khi xem xét, đánh giá tính chất của vụ án, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ và đặc điểm nhân thân của bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy rằng bị cáo có nhân thân xấu và là đối tượng thường xuyên sử dụng chất ma túy. Vì vậy cần thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn buộc bị cáo phải cách ly xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục cải tạo riêng bị cáo và phòng ngừa chung.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết xong tại giai đoạn điều tra, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không còn yêu cầu bồi thường gì nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[7] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo trong thời hạn luật định.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm s, h khoản 1; khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự; xử phạt: Bị cáo Vũ Văn X 24 (hai mươi bốn) tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 14/12/2022.

Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội; Xử: Bị cáo Vũ Văn X phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND TP Hải Phòng;
- VKSND TP Hải Phòng;
- CATP Hải Phòng;
- Sở Tư pháp TP Hải Phòng;
- VKSND huyện Thủy Nguyên;
- CA huyện Thủy Nguyên;
- Chi cục THADS huyện Thủy Nguyên;
- UBND xã (nơi bị cáo cư trú);
- Bị cáo; người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS, Án văn, THAHS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Lương Ngọc Anh

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Bùi Thúy Mở

Phạm Công Hạ

Lương Ngọc Anh

